TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Ngọc Dung.
Ông Nguyễn Minh Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26a/2019/ QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Nh, sinh năm1983 tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị D; vợ Lương Ánh X và hai người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Văn L, sinh năm 1979 (có mặt).
Chị Trần Thị N, sinh năm 1980 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp T xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Nh là người làm thuê cho gia đình anh L, vào khoảng 09 giờ ngày 19/5/2019 Nguyễn Văn Nh phát hiện tài sản của anh Lê Văn L và chị Trần Thị N để trong túi sách ở trong phòng ngủ nên lén lút lẽn vào phòng và dùng tay mở túi sách trong đó có một số nữ trang và tiền nhưng Nguyễn Văn Nh chỉ lấy số

tiền 10.500.000 đồng của một phần số tiền trong túi sách bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Sau đó, Nguyễn Văn Nh nói với anh L là vợ cho hay nhà bị sập nên về xem sau và đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn Nh về tới nhà nhưng không nói bất kỳ ai về việc chiếm đoạt tài sản của anh L và chị N. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/5/2019, Nguyễn Văn Nh lấy số tiền chiếm đoạt được bỏ vào keo nhựa rồi đem đi chôn dưới bụi chuối gần nhà. Khi Cơ quan điều tra mời làm việc thì Nguyễn Văn Nh thừa nhận hành vi phạm tội và thu giữ toàn bộ số tiền trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nh về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Lê Văn L và Trần Thị N đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, bị cáo biết lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại xác định đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu tiếp tục bồi thường và cung cấp đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nh theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 04 đến 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra. Đề nghị tịch thu tiêu hủy một cái keo bằng nhựa trong có nắp màu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Nh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để khẳng định vào khoảng 09 giờ ngày 19/5/2019 sau khi phát hiện số tài sản của anh L và chị N để trong túi sách ở trong phòng ngũ, bị cáo Nguyễn Văn Nh lẽn vào phòng dùng tay mở túi sách và lấy 10.500.000 đồng nhằm mục đích chi xài. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Nh đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự theo Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội chẳng những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh L và chị N mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự cần phải được xử lý. Bị cáo biết rõ tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật thế nhưng chỉ vì mục đích tư lợi để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh L và chị N. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do chính bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng qua xem xét tính chất của vụ án cũng như để phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương nên không miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tình tiết bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo sẽ được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa bị kết án hay bị xử phạt vi phạm hành chính, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có khả năng tự cải tạo và nếu không buộc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu và bị hại không yêu cầu tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng thu giữ gồm một cái keo bằng nhựa trong có nắp màu đỏ là vật chứng của vụ án hiện không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu tiếp tục bồi thường nên không đặt ra.

Tịch thu tiêu hủy một cái keo bằng nhựa trong có nắp màu đỏ hiện tại do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2019.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Công an nhân dân huyện Ngọc Hiển;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thanh Hải